

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử/ Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn thành phố Rạch Giá năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Kiên Giang năm 2022. Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đẩy mạnh phát triển ứng dụng CNTT trên tất cả các lĩnh vực, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước phục vụ người dân và doanh nghiệp. Góp phần đáp ứng yêu cầu triển khai Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số; bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng của thành phố.

Đảm bảo xây dựng một nền hành chính điện tử đồng bộ, liên thông từ thành phố đến phường, xã; hoàn thiện hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu thông suốt; tạo môi trường làm việc hiện đại, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả cao. Giảm thời gian, chi phí, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân và doanh nghiệp. Góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố nhanh và bền vững.

2. Yêu cầu

Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phải xác định việc xây dựng chính quyền điện tử, Chính quyền số là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên; là yếu tố bảo đảm thực hiện thành công trong cải cách hành chính và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; ưu tiên nhiệm vụ phát triển CNTT trong các quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển của thành phố; từ đó tăng cường chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả tại cơ quan, đơn vị mình.

Xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng Chính quyền điện tử, chính quyền số của thành phố gắn với xây dựng đô thị thông minh phải đảm bảo tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh đã được phê duyệt, cập nhật.

Triển khai ứng dụng CNTT trong tất cả các lĩnh vực có trọng tâm, trọng điểm trên cơ sở kế thừa, phát triển các ứng dụng CNTT đã được triển khai. Ưu tiên ứng dụng CNTT trong quản lý hành chính, số hóa, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong các lĩnh vực, trọng tâm là các thủ tục hành chính liên

quan đến người dân, doanh nghiệp trên các lĩnh vực như: y tế, giáo dục, đầu tư, xây dựng, giao thông vận tải, tài nguyên và môi trường...

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

Đảm bảo 80% hồ sơ công việc tại thành phố, 70% hồ sơ công việc tại phường, xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật). Đảm bảo 100% các cán bộ, công chức, viên chức của các phòng, ban ngành thành phố; UBND các phường, xã được cấp tài khoản thư điện tử công vụ theo quy định tên miền @kiengiang.gov.vn trong trao đổi văn bản dưới dạng điện tử.

Phấn đấu 60% báo cáo định kỳ về kinh tế - xã hội của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành. Triển khai, nâng cấp mở rộng hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống thông tin phục vụ hội họp và xử lý công việc của Ủy ban nhân dân thành phố đến phường, xã.

Triển khai mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến từ thành phố đến các phường, xã. Cung cấp đầy đủ thông tin theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ trên Cổng thông tin điện tử thành phố.

2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Chuẩn hóa các hệ thống thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp, kết nối, chia sẻ dữ liệu Cổng dịch vụ công tỉnh; 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phổ biến liên quan tới nhiều người dân và doanh nghiệp được tích hợp lên Cổng dịch vụ công tỉnh; 100% giao dịch trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử của thành phố được xác thực điện tử.

Cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến liên quan tới người dân, doanh nghiệp ở mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công tỉnh, phấn đấu đạt 50% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính quyền điện tử được xác thực định danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin từ cấp thành phố tới cơ sở.

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt 50%; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

3. Bảo đảm an toàn thông tin

Tiếp tục triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Tối thiểu 80% hệ thống thông tin dùng chung của thành phố được lập hồ sơ xác định cấp độ và triển khai phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ. 100% các thiết bị đầu cuối được cài đặt các giải pháp phòng, chống mã độc.

Phối hợp tập huấn, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin; kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin cho lãnh đạo và cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Thường xuyên thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn an ninh mạng theo định kỳ; duy trì triển khai mô hình các lớp kết nối chia sẻ thông tin, dữ liệu thống kê tình hình lây nhiễm mã độc với hệ thống kỹ thuật của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia trực thuộc Cục An toàn thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam.

Tiếp tục kiện toàn, bố trí cán bộ chuyên trách, phụ trách quản lý về an toàn thông tin cho các cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh thành phố; Công Thông tin điện tử thành phố;... tích cực thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng.

III. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

Tiếp tục ban hành, cập nhật các văn bản chỉ đạo, điều hành tạo hành lang pháp lý thuận lợi để triển khai thực hiện các ứng dụng và phát triển CNTT trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố, đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật và bảo mật trong công tác quản lý, điều hành công việc, trao đổi văn bản điện tử qua mạng của các cơ quan, đơn vị, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị, góp phần xây dựng Chính quyền điện tử/Chính quyền số thành phố.

Tiếp tục phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố phù hợp với Kiến trúc Chính phủ điện tử/Chính phủ số của tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông, Chính phủ. Xây dựng và ban hành các Quy chế, quy định gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng CNTT của tổ chức, của cán bộ, công chức với công tác bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm. Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy người dân và doanh nghiệp sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hoàn thiện, phát triển hạ tầng kỹ thuật đảm bảo ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan Nhà nước: trang thiết bị CNTT; hạ tầng mạng LAN; mạng Internet tốc độ cao;... đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng CNTT dùng chung của thành phố, hướng tới hình thành hạ tầng số cho Chính quyền số thành phố. Triển khai sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước, xác định đây là hạ tầng truyền dẫn căn bản trong kết nối các hệ thống thông tin Chính quyền điện tử và liên thông, chia sẻ dữ liệu hai cấp.

Tiếp tục triển khai mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh, thành phố tới phường, xã. Từng bước xây dựng để hình thành mô hình thành phố

thông minh tạo nền tảng, bước đệm, cơ sở hạ tầng cho phát triển các thành phần liên quan của đô thị thông minh. Đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, kết nối, an toàn thông tin, duy trì hoạt động thông suốt các phần mềm dùng chung phục vụ triển khai phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

3. Duy trì, phát triển các ứng dụng, dịch vụ

Sử dụng hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc, bảo đảm kết nối liên thông, thông suốt để thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử tới các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước....

Tích cực sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Kiên Giang phục vụ trao đổi công việc giữa các cơ quan nhà nước, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

Đảm bảo và duy trì hoạt động ổn định Cổng thông tin điện tử thành phố, cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; tạo môi trường giao tiếp giữa người dân, doanh nghiệp với chính quyền;...

Tiếp tục đẩy mạnh, thực hiện Cổng dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử tỉnh để cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Thực hiện tốt Quy chế Quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng cổng dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống một cửa điện tử nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công của các cơ quan nhà nước, đảm bảo phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, hướng tới số hóa hồ sơ, giấy tờ, chuyển hoạt động sử dụng hồ sơ, văn bản giấy, giao dịch trực tiếp sang hoạt động sử dụng hồ sơ, văn bản điện tử, giao dịch điện tử và cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc vào thời gian, địa giới hành chính; triển khai các giải pháp thực hiện nhằm tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính qua mạng.

Duy trì kết nối với Cổng dịch vụ công của tỉnh, đảm bảo thực hiện cung cấp đầy đủ các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp; tiếp tục tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến của thành phố trên Cổng dịch vụ công tỉnh theo lộ trình và chỉ đạo của tỉnh.

Tích cực công tác phổ biến, tuyên truyền tới người dân, doanh nghiệp và các cán bộ công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn thành phố các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thực hiện thủ tục hành chính qua môi trường mạng.

4. Bảo đảm an toàn thông tin

Thường xuyên rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan nhà nước.

Hoàn thành xác định cấp độ và tổ chức triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. (Lưu ý: thực hiện xác định cấp độ trong quá trình xây dựng mới hoặc nâng cấp hệ thống thông tin theo quy định của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ).

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức nhà nước và người dùng Internet trên địa bàn.

5. Phát triển nguồn nhân lực

Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng về nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo cơ quan nhà nước về phát triển Chính quyền số; cho các cán bộ chuyên trách/phụ trách CNTT của các cơ quan, đơn vị trong thành phố về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức về kỹ năng ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu công việc.

Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.

Tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính quyền số, Chính phủ điện tử.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

Tuyên truyền, quảng bá, hướng dẫn cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn thành phố khai thác, ứng dụng CNTT, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ triển khai trên địa bàn thành phố, tỉnh.

Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số.

Tuyên truyền người dân thường xuyên sử dụng điện thoại thông minh để có thể tiếp cận dịch vụ số mọi lúc, mọi nơi.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

Tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp, như: cổng dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Kiên Giang; tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích;...

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, gắn việc ứng dụng CNTT với thực hiện cải cách hành chính.

Phối hợp, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố nhằm triển khai các dịch vụ Chính quyền số thuận lợi.

3. Thu hút nguồn lực CNTT

Huy động các nguồn lực ưu tiên xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số thành phố theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trọn gói do các doanh nghiệp công nghệ thông tin cung cấp, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành. Xây dựng cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút nhân lực tham gia xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử trong bộ máy nhà nước.

Phát huy vai trò của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo triển khai ứng dụng CNTT tại cơ quan, đơn vị mình; kết hợp chặt chẽ việc triển khai thực hiện Kế hoạch này với Chương trình cải cách hành chính của thành phố. Nâng cao năng lực cán bộ phụ trách CNTT tại các cơ quan, đơn vị để đáp ứng nhu cầu ứng dụng CNTT trên địa bàn thành phố.

4. Giải pháp bảo đảm an toàn thông tin

Xác định đảm bảo an toàn thông tin là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, gắn liền với hoạt động ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước. Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT để đảm bảo các hệ thống thông tin của thành phố hoạt động ổn định, thông suốt và đảm bảo an toàn thông tin.

Quản triệt thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin; nâng cao nhận thức về trách nhiệm đảm bảo an toàn thông tin của từng cá nhân trong cơ quan, đơn vị.

Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin cho cán bộ phụ trách CNTT, nhằm nâng cao năng lực, khả năng xử lý khi có sự cố xảy ra.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm ngân sách thành phố và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu UBND

thành phố tổ chức thực hiện các chương trình ứng dụng CNTT; chỉ đạo, tổ chức xây dựng Chính quyền điện tử thành phố và các nội dung trong kế hoạch này.

Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố lập dự trù kinh phí về ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước, gửi phòng Tài chính – Kế hoạch, UBND thành phố phê duyệt; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ, theo quy định.

Tham mưu giúp UBND thành phố xây dựng các chương trình, chính sách thúc đẩy ứng dụng và phát triển CNTT và truyền thông; phát triển giao dịch điện tử, chương trình phát triển hạ tầng viễn thông và Internet; tổ chức sơ kết, tổng kết hàng năm đánh giá kết quả triển khai thực hiện và đề ra phương hướng nhiệm vụ những năm tiếp theo.

Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ chuyên trách CNTT trong các cơ quan nhà nước. Nghiên cứu, đề xuất các phương án nâng cao hiệu quả sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

Phối hợp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước về ứng dụng và phát triển CNTT. Triển khai công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên tổ chức kiểm tra công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Chính quyền điện tử/Chính quyền số trong các hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước thuộc thành phố.

2. Văn phòng HĐND và UBND thành phố

Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin và các ngành có liên quan tham mưu UBND thành phố tổ chức theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch theo đúng các quy định về quản lý nhà nước trong việc ứng dụng và phát triển CNTT đảm bảo thống nhất, hiệu quả, chất lượng trong triển khai; tham mưu UBND thành phố tổ chức, thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 theo danh mục của UBND tỉnh; theo dõi, triển khai thực hiện chữ ký số của các phòng, ban ngành thành phố, UBND các phường, xã.

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin thành phố lập dự trù kinh phí về ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước, gửi phòng Tài chính – Kế hoạch, UBND thành phố phê duyệt.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

Tham mưu UBND thành phố bố trí nguồn ngân sách thực hiện nhiệm vụ, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng hiệu quả ngân sách trong triển khai, tổ chức thực hiện các hoạt động ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố.

4. Phòng Nội vụ thành phố

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin và các ngành có liên quan đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính, chế độ công vụ, công chức; bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực CNTT và chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố.

5. Công an thành phố

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các mặt công tác, nhằm đảm bảo an ninh thông tin, an ninh mạng trong quá trình thực hiện các nội dung đề ra trong kế hoạch và theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

6. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh thành phố và Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử thành phố

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức trong cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp về các lợi ích trong việc xây dựng Chính quyền điện tử, nhằm phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp. Tăng cường thời lượng phát các tin, bài tuyên truyền, phổ biến các hoạt động ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử/ Chính quyền số trên sóng phát thanh và Cổng thông tin điện tử thành phố.

7. Các phòng ban, ngành thành phố, UBND các phường, xã

Các phòng ban, ngành thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND thành phố, các ngành có liên quan tổ chức thực hiện đảm bảo ứng dụng CNTT hiệu quả, báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu.

UBND các phường, xã căn cứ kế hoạch này, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của đơn vị mình; xây dựng kế hoạch gửi về UBND thành phố (thông qua phòng Văn hóa và Thông tin thành phố) chậm nhất **ngày 08/4/2022** để tổng hợp. Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành thành phố trong công tác triển khai các ứng dụng, hệ thống, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

Người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị cần quan tâm, quyết liệt chỉ đạo hơn nữa trong việc ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Định kỳ hàng năm báo cáo về UBND thành phố (thông qua phòng Văn hóa và Thông tin thành phố) chậm nhất ngày 10/12 để tổng hợp, báo cáo về tỉnh theo quy định.

8. Đề nghị Bưu điện thành phố

Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố, các ngành liên quan tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND thành phố; hỗ trợ hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo gia tăng số lượng hồ sơ được giải quyết trên môi trường mạng, hồ sơ chuyên phát qua dịch vụ bưu chính; chịu

trách nhiệm đảm bảo an toàn thông tin, tài liệu trong chuyển phát hồ sơ hành chính.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 trên địa bàn thành phố Rạch Giá. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về phòng Văn hóa và Thông tin thành phố để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố để xem xét, chỉ đạo, giải quyết kịp thời. /.

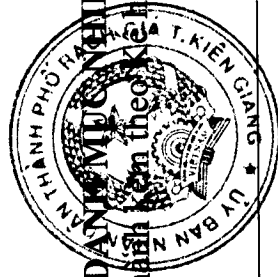
Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Các phòng, ban ngành thành phố;
- UBND các phường, xã;
- LĐVP; CVNC;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Trung Thực



PHỤ LỤC

DANH MỤC NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2022
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 61 /KH-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2022 của UBND thành phố Rạch Giá)

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Nội dung hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
01	Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ tại Văn phòng HĐND và UBND thành phố (đầu tư nâng cấp thiết bị Wifi, thiết bị tường lửa, switch,...)	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Trong năm 2022	50
02	Trang bị máy tính xách tay phục vụ họp trực tuyến cho lãnh đạo UBND thành phố	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Trong năm 2022	30
03	Đầu tư trang thiết bị phục vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND thành phố (máy vi tính, máy in, máy scan,...)	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Trong năm 2022	75

